

Số: 1449/QĐ-UBND

Yên Châu, ngày 28 tháng 12 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2019

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết 76/NQ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020.

Căn cứ Quyết định số 3062/QĐ-UBND ngày 07/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Sơn La năm 2019;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ tại Tờ trình số 320/TTr-NV ngày 26/12/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2019.

Điều 2. Giao phòng Nội vụ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai, thực hiện Kế hoạch này và báo cáo kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Công Thông tin điện tử huyện;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, NV (1), L (40 bản).

CHỦ TỊCH


Hà Như Huệ

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2019
(kèm theo Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 28/12/2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Yên Châu)

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kế hoạch Cải cách hành chính của huyện giai đoạn 2016- 2020, trong đó tập trung triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm năm 2019 như: Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập và gắn kết chặt với chính sách tinh giản biên chế biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18/ NQ-TW; Nghị quyết số 19/NQ-TW của Ban chấp hành Trung ương. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã; thực hiện hiệu quả việc phân cấp, uỷ quyền làm rõ trách nhiệm, thẩm quyền của từng cá nhân, cơ quan trong thực hiện nhiệm vụ, rà soát kết quả hoạt động của cơ quan, đơn vị để phân loại, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính của cho các đơn vị sự nghiệp; triển khai, thực hiện tốt phương châm đồng hành cùng doanh nghiệp,...góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX); Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI).

2. Yêu cầu

Xác định rõ công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, trọng điểm của các cơ quan, đơn vị; tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong cơ quan hành chính nhà nước các cấp trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính; nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện nếp sống, văn hóa ứng xử, chuẩn mực nơi công sở, nơi cư trú, địa điểm công.

Gắn kết chặt chẽ việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn trong việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2019 đảm bảo chất lượng, hiệu quả. Cụ thể hoá từng nội dung, nhiệm vụ, phân công trách nhiệm thực hiện, thời gian tiến độ và các nguồn lực, điều kiện đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cụ thể, chi tiết.

Lấy kết quả thực hiện công tác CCHC là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2019.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP của Chính phủ; Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính; tăng cường công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính, nhất là về các nội dung: Sắp xếp, tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, triển khai quy định về tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

1.2. Ban chỉ đạo cải cách hành chính huyện đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động; xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2019 và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Ban chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các kế hoạch; quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong cải cách hành chính.

1.3. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính với nội dung trọng tâm là: Công tác tổ chức theo dõi thi hành pháp luật; tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức; tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tình hình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị; nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng làm việc cho đội ngũ công chức tham mưu, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính và công chức trực tiếp là việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cơ quan, đơn vị.

2. Cải cách thể chế

2.1. Tiếp tục nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, kịp thời phát hiện, sửa đổi, bổ sung những văn bản sai thẩm quyền, có dấu hiệu trái pháp luật nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

2.2. Triển khai thực hiện tốt các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật, kịp thời xử lý, kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn huyện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị quyết số 35/NQ-CP và các nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính tại các Bộ, Ngành, địa phương, trong đó tập

trung: Chuẩn hóa, thống nhất quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong phạm vi của tỉnh trên tinh thần cải cách mạnh mẽ và tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp; cuối năm 2019, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp cấp tỉnh, cấp huyện.

3.2. Nâng cao hiệu quả tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trong đó tập trung tổ chức tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt và trả kết quả, bảo đảm tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện 50% thủ tục hành chính thường xuyên phát sinh hồ sơ.

3.3. Tiếp tục rà soát, cắt giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết, xây dựng hoàn thiện, quy trình giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân; 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của được giải quyết đúng quy định theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Đảm bảo 100% Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã đi vào hoạt động ổn định, hiệu quả và kết nối với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện.

3.4. Thực hiện đầy đủ, kịp thời việc công bố, niêm yết, công khai thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử thành phần của cơ quan, đơn vị và tại nơi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính. Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về thủ tục hành chính.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

4.1. Đẩy mạnh thực hiện đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy hành chính tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và gắn kết chặt với chính sách tinh giản biên chế trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương; tập trung rà soát, sắp xếp các tổ chức theo hướng tinh gọn theo các quy định của pháp luật.

Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện.

4.2. Thực hiện nghiêm túc các quy định về phân cấp quản lý trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo nguyên tắc cơ quan hành chính nhà nước cấp trên thực hiện những việc mà cơ quan hành chính cấp dưới làm không hiệu quả. Xác định rõ ràng, minh bạch các mục tiêu, yêu cầu, nguyên tắc, điều kiện và chế tài các quy định phân cấp.

4.3. Tăng cường công tác quản lý biên chế trong các cơ quan quản lý hành chính và các đơn vị sự nghiệp; công tác quản lý nhà nước đối với tổ chức hội và tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp nhà nước; tập trung rà soát, xây dựng phương án điều chỉnh biên chế công chức năm 2019 và những năm tiếp theo.

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

5.1. Triển khai thực hiện việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; tổ chức xét thăng hạng viên chức đảm bảo đúng quy định.

5.2. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, quy định về bổ nhiệm vị trí lãnh đạo theo quy định của pháp luật gắn với các nội dung khác theo yêu cầu của công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

5.3. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để không ngừng nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao, phấn đấu năm 2019 tăng tỷ lệ đạt chuẩn cán bộ, công chức cấp xã và hết năm 2020 có 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Tiếp tục đổi mới trong hoạt động điều hành thu, chi ngân sách, phương án huy động các nguồn lực cho ngân sách, đẩy mạnh thu hút và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện; tiếp tục thu hút và dành một phần nguồn lực đầu tư cho các công trình trọng điểm, tạo động lực phát triển kinh tế xã hội; tiếp tục thực hiện quả chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và quản lý kinh phí hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước; chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

6.2. Thực hiện tiết kiệm, hiệu quả các khoản chi tài chính khu vực công thông qua việc chuyển đổi mô hình và phương thức hoạt động của các đơn vị sự nghiệp theo hướng giảm dần việc hỗ trợ từ ngân sách. Tiếp tục thực hiện công tác cổ phần hóa đối với các đơn vị sự nghiệp đủ điều kiện để chuyển đổi theo quy định.

6.3. Đổi mới cơ chế sử dụng kinh phí nhà nước để phát triển các nhiệm vụ khoa học, công nghệ. Công tác phát triển các doanh nghiệp khoa học, công nghệ; công tác xây dựng các chính sách đào tạo, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài khoa học.

7. Hiện đại hóa nền hành chính

7.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng, phát triển Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin hằng năm được UBND huyện phê duyệt.

7.2. Phối hợp thực hiện nâng cấp, hoàn thiện phần mềm một cửa điện tử đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật theo Quyết định 1697/QĐ-BTTTT ngày 23/10/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông; tiếp tục duy trì Cổng thông tin điện tử của huyện theo mô hình Chính quyền điện tử với các chức năng cung cấp các dịch vụ công đảm bảo phục vụ người dân và doanh nghiệp. Mở rộng kết nối và liên thông phần mềm Một cửa điện tử từ cấp huyện đến cấp xã.

7.3. Tiếp tục tuyên truyền và đẩy mạnh việc triển khai cung cấp và tiếp nhận, giải quyết, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến mức độ 3, 4 theo lộ trình đã đề ra và thực hiện quy định về tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

7.5. Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng

(HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước; Chuyển đổi HTQLCL từ ISO 9001:2008 lên ISO 9001:2015 cho các cơ quan hành chính nhà nước; Mở rộng HTQLCL theo ISO 9001:2015 đến các xã, thị trấn. Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện áp dụng HTQLCL theo TCVN ISO 9001 tại các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn huyện đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2019

Nội dung cụ thể công tác cải cách hành chính năm 2019 của huyện (*có Phụ lục kèm theo*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

Căn cứ kế hoạch này, cụ thể hóa, xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính năm 2019. Nội dung kế hoạch phải xác định được đầy đủ các nhiệm vụ phải triển khai thực hiện, sản phẩm cụ thể, phân công trách nhiệm cho cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ gắn với thời gian hoàn thành từng nội dung nhiệm vụ đã đặt ra; Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan, đơn vị ban hành trước ngày 30/01/2019.

2. Trách nhiệm của các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính

2.1. Phòng Nội vụ

- Cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của huyện: chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra toàn diện công tác cải cách hành chính theo Kế hoạch; chủ trì tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và Sở Nội vụ về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của huyện (*định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm theo quy định*).

2.2. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung cải cách hành chính gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân huyện, phòng Nội vụ, phòng Tư pháp, phòng Tài chính - Kế hoạch, phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung cải cách hành chính, đồng thời định kỳ tổng hợp kết quả triển khai nội dung cải cách hành chính chịu trách nhiệm chủ trì tham mưu cho UBND huyện thực hiện, đưa vào báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, gửi báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ để tổng hợp*).

3. Trách nhiệm của Bộ phận một cửa cấp huyện

Chịu trách nhiệm là đầu mối trong việc tiếp nhận, hướng dẫn, theo dõi và giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân theo thẩm quyền được giao; chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm soát chặt chẽ số liệu thủ tục

hành chính thực hiện thẩm định và phê duyệt tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp.

4. Trung tâm Truyền thông và Văn hoá: phối hợp với phòng Nội vụ tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung về công tác cải cách hành chính với nhiều hình thức, như: Đăng tin, bài, phóng sự, duy trì chuyên mục cải cách hành chính trên các phương tiện thông tin đại chúng; kịp thời đưa tin tức, ý kiến của người dân về cải cách hành chính; nêu gương điển hình tập thể, cá nhân trong thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác truyền thông nhằm tạo sự ủng hộ và tham gia của cá nhân, tổ chức đối với công tác cải cách hành chính, đồng thời giám sát việc thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là giải quyết thủ tục hành chính tổ chức và cá nhân.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước của huyện Yên Châu năm 2019, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (*qua phòng Nội vụ*) để tổng hợp, báo cáo UBND huyện chỉ đạo, giải quyết. /

CHỦ TỊCH

Hà Như Huệ

PHỤ LỤC

Cải cách hành chính huyện Yên Châu năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1449/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND huyện Yên Châu)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH CCHC					
1	Xây dựng, ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2019	- Quyết định của UBND huyện ban hành kèm theo Kế hoạch CCHC; - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch tháng 12/2018. - Báo cáo theo quý, 6 tháng, năm
2	Ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) năm 2019	- Kế hoạch của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2019. - Báo cáo theo quý, 6 tháng, năm
3	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2019	- Kế hoạch của UBND huyện - Báo cáo kết quả thực hiện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2019. - Báo cáo theo quý, 6 tháng, năm
4	Ban hành và tổ chức thực hiện kiểm tra CCHC và hoạt động công vụ tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	- Quyết định của UBND huyện ban hành Kế hoạch kiểm tra - Biên bản kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra - Văn bản chấn chỉnh sau kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2019. - Báo cáo kết quả tháng 11/2019

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
5	Tổ chức thẩm định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 của các cơ quan, đơn vị.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo kết quả thẩm định đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 - Quyết định công bố mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2019 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2019
6	Xây dựng kế hoạch mở các lớp bồi dưỡng về công tác CCHC cho cán bộ phụ trách công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch mở lớp - Báo cáo kết quả 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý II/2019
7	Ban hành Kế hoạch thanh tra	Quyết định ban hành Kế hoạch thanh tra; Báo cáo kết quả thực hiện	Thanh tra huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 12/2017; quý IV/2018
8	Thực hiện thanh tra theo Kế hoạch	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập đoàn. - Kế hoạch kiểm tra - Biên bản kiểm tra - Báo cáo kết quả kiểm tra, các tài liệu kiểm chứng khác. 	Thanh tra huyện	Các phòng, ban, đơn vị;	Sau các đợt kiểm tra
9	Thực hiện quy trình đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ năm 2018 đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá; - Các biểu tự chấm điểm của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn; - Biên bản họp; - Quyết định công nhận. 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2018

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
10	Báo cáo thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2019, phương hướng, nhiệm vụ năm 2020	Báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn	Tháng 11/2019
11	Tổng hợp, chấm điểm đánh giá mức độ HTTNV, trình UBND tỉnh, Sở Nội vụ	- Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá; - Báo cáo tự chấm điểm của UBND huyện; - Biên bản họp; - Tờ trình.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn	Quý IV/2018

II CẢI CÁCH THỂ CHẾ

1	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, văn bản quy phạm pháp luật năm 2019.	- Kế hoạch của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện năm 2019	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban thành kế hoạch tháng 01/2019. - Báo cáo trước ngày .../.../2019.
2	Ban hành văn bản công bố danh mục các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành đã hết hiệu lực đến 31/12/2018.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Tư Pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Tháng 01/2019
3	Thực hiện đúng quy trình xây dựng và ban hành văn bản Quy phạm pháp luật theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.	- Các văn bản quy phạm pháp luật; - Các báo cáo thẩm định, báo cáo tiếp thu; - Các văn bản xin ý kiến.	Phòng Tư Pháp; Văn phòng HĐND&UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Cập nhật văn bản vào cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Cập nhật kịp thời đầy đủ các văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Phòng Tư Pháp	Văn phòng UBND huyện	Sau khi HĐND, UBND tỉnh ban hành các văn bản QPPL
5	Ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018	- Kế hoạch của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Phòng Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý I/2019 và thực hiện thường xuyên
III CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
1	Ban hành và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2019	- Kế hoạch của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch tháng 01/2019. - Báo cáo kết quả hàng quý, năm
2	Công khai, cập nhật đầy đủ, kịp thời TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia; đơn đốc việc công khai TTHC tại bộ phận một cửa, trên Cổng/Trang thông tin điện tử của ngành, địa phương đầy đủ, đúng quy định; niêm yết Bộ TTHC mới, sửa đổi, bổ sung các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của các ban, ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã.	- Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; - Báo cáo của UBND huyện;	Văn phòng HĐND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn	- Thực hiện thường xuyên. - Báo cáo kết quả hàng quý, năm

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát, bổ sung công bố danh mục TTHC (theo bộ TTHC mới ban hành) tại Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã tiếp tục cắt giảm tối thiểu 20% thời gian giải quyết TTHC, đảm bảo nhanh gọn, đúng pháp luật, hiệu quả, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp.	- Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND huyện.	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn; bộ phận một cửa cấp huyện	Quý I/2019
4	Tổ chức tốt việc tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân về quy định hành chính, thực hiện giải quyết TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản trả lời phản ánh, kiến nghị; Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn có liên quan	- Khi có phản ánh, kiến nghị của tổ chức, công dân. - Báo cáo hàng quý và năm
5	Ban hành và triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ, chất lượng Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2018	- Kế hoạch của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	

IV CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục Triển khai Đề án sắp xếp kiện toàn các trường mầm non, trường tiểu học, trường THCS trên địa bàn huyện	Quyết định của UBND các huyện	UBND huyện	Phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và đào tạo	Quý IV/2019
2	Ban hành Quyết định phê duyệt số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Sơn La năm 2019; giao biên chế công chức năm 2019.	Quyết định của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	Quý I/2019
3	Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động; phân cấp của các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp cấp tỉnh, cấp huyện	<ul style="list-style-type: none"> - Lồng ghép với Kế hoạch kiểm tra CCHC của UBND huyện. - Báo cáo kết quả thực hiện 	Phòng Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố	<ul style="list-style-type: none"> - Ban hành kế hoạch tháng 01/2019. Báo cáo kết quả tháng 11/2019
4	Thực hiện đúng quy định của Nhà nước về quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền theo công tác quản lý	Các quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật;	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Trong năm 2019
5	Thực hiện rà soát, kiện toàn, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện đúng quy định của pháp luật	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo Kết quả rà soát các cơ quan và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; - Các quyết định kiện toàn, sắp xếp, tổ chức lại, giải thể cơ quan, đơn vị... 	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
V XÂY DỰNG VÀ NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC					
1	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã năm 2019	- Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCC, VC của UBND huyện; UBND cấp xã. - Báo cáo đánh giá kết quả đào tạo	Phòng Nội vụ; UBND các xã, thị trấn	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Kế hoạch ban hành quý I/2019 - Báo cáo quý, 6 tháng và năm.
2	Thực hiện việc đánh giá cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật.	- Các văn bản có liên quan. - Thông báo kết quả phân loại CC, VC năm 2018	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2019
3	Tổ chức thi tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp; công chức các xã, thị trấn	Báo cáo kết quả thực hiện công tác tuyển dụng viên chức; Kế hoạch; Thông báo tuyển dụng; quyết định phê duyệt danh sách đủ điều kiện; thông báo danh sách thí sinh đủ điều kiện dự thi; QĐ thành lập các ban giúp việc; QĐ phê duyệt danh sách trúng tuyển.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị	Năm 2019 (nếu có)
4	Tổ chức kiểm tra việc thực thi nhiệm vụ và chấp hành các quy định của nhà nước về công chức, công vụ (thực hiện định kỳ, đột xuất).	- Kế hoạch kiểm tra; - Báo cáo kết quả kiểm tra. - Văn bản chấn chỉnh, xử lý sau kiểm tra	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Thường xuyên
5	Ban hành Quyết định về tinh giản biên chế đợt 1, đợt 2 năm 2019; Báo cáo việc thực hiện tinh giản biên chế năm 2018	- Quyết định của UBND huyện; - Báo cáo của UBND huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý I/ 2019

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VI	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG	<p>1</p> <p>Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ, duy trì 100% đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập cấp huyện được giao thực hiện tự chủ</p>	<p>- Văn bản đơn đốc của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện.</p>	<p>Phòng Tài chính - Kế hoạch</p> <p>Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Quý IV 2019</p>
		<p>2</p> <p>Tổ chức thực hiện rà soát đánh giá việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ</p>	<p>- Văn bản đơn đốc của UBND huyện; - Báo cáo kết quả thực hiện.</p>	<p>Phòng Tài chính - Kế hoạch</p> <p>Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn</p>	<p>Quý IV 2019</p>

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm đầu ra	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
VII HIỆN ĐẠI HÓA NỀN HÀNH CHÍNH					
1	Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện năm 2019	- Kế hoạch của UBND huyện - Báo cáo kết quả thực hiện	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	- Ban hành kế hoạch Quý IV/2018 Báo cáo kết quả Quý IV/2019
2	Đánh giá tình hình áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008 vào các cơ quan hành chính nhà nước các cấp.	Báo cáo của UBND huyện	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn	Quý IV/2018
3	Triển khai quy trình nội bộ, Quy trình điện tử đối với việc giải quyết từng TTHC huyện, xã thực hiện thống nhất trên địa bàn huyện đáp ứng quy định. Phần đầu đến cuối năm 2019, 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua Hệ thống tin một cửa	Các văn bản triển khai, thực hiện	Văn phòng UBND & UBND huyện	Các cơ quan, đơn vị; UBND các xã, thị trấn,	Quý III/2019